

QUY ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng Huyện ủy Vụ Bản

- Căn cứ Quyết định số 342-QĐ/TW ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị quy định về chế độ đảng phí;

- Căn cứ Quyết định số 2233-QĐ/VPTW ngày 27/02/2018 của Văn phòng Trung ương Đảng về thực hiện chế độ kế toán đối với các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp của Đảng;

- Căn cứ Quy định số 1225-QĐ/TU ngày 12/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của các tỉnh ủy, thành ủy;

- Căn cứ Quy chế 03-QC/HU ngày 03/7/2023 của Huyện ủy về quy chế làm việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy khóa XXII, nhiệm kỳ 2020-2025;

Ban Thường vụ Huyện ủy quy định về quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy như sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về nguyên tắc quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy

1. Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy được hình thành từ các nguồn thu hợp pháp theo quy định của Trung ương Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy được hạch toán, theo dõi đầy đủ trên sổ kế toán. Việc quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy phải đúng mục đích, đúng đối tượng, phù hợp với nội dung, tính chất của từng nguồn thu, đảm bảo nguyên tắc tài chính theo quy định hiện hành.

3. Số dư Quỹ dự trữ được gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại có

mức độ an toàn cao theo xếp hạng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, trong đó ưu tiên gửi tại ngân hàng thương mại có tính an toàn cao hơn, khả năng thanh khoản tốt hơn và có mức lãi suất cao hơn nhằm bảo toàn, phát triển quỹ và đáp ứng kịp thời nhu cầu chi đột xuất của cấp ủy.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Nguồn hình thành Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy

1. Thu đảng phí: Là phần trích giữ lại ở cấp ủy theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 342-QĐ/TW ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị khóa X về chế độ đảng phí.

2. Khoản hỗ trợ từ Quỹ dự trữ ngân sách đảng cấp trên.

3. Các nguồn viện trợ, ủng hộ, hiến, tặng... của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

4. Các khoản thu hợp pháp khác của Đảng.

Điều 4. Nội dung chi từ Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy

1. Theo Quyết định số 342-QĐ/TW ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị khóa X về chế độ đảng phí:

a) Bổ sung chi hoạt động của Huyện ủy và các cơ quan đảng ở địa phương trong trường hợp phát sinh các nhiệm vụ chi đột xuất mà kinh phí thường xuyên trong năm không cân đối được; thực hiện các nhiệm vụ đặc thù công tác đảng được cấp trên giao (bao gồm chi đối nội, đối ngoại) trong trường hợp không bố trí được từ ngân sách nhà nước.

b) Chi hỗ trợ các cấp ủy trực thuộc trong các trường hợp:

- Hỗ trợ khắc phục hậu quả, thăm hỏi đồng bào chịu ảnh hưởng thiên tai, lũ lụt.

- Thực hiện những nhiệm vụ chính trị đột xuất do Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao hoặc nhiệm vụ chính trị đột xuất của các cấp ủy trong trường hợp ngân sách nhà nước không bố trí được.

- Các cấp ủy thuộc địa bàn có nhiều khó khăn về kinh tế; có điểm nóng về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội (về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, điều kiện làm việc; thực hiện chính sách đối với cán bộ lão thành cách mạng, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, người có công...).

c) Các khoản chi khác: Do Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy quyết định.

2. Các khoản chi từ các nguồn thu còn lại:

a) Chi đặc biệt phục vụ hoạt động của Đảng bộ huyện (bao gồm nhiệm vụ đối ngoại của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy); thực hiện một số chính sách đặc thù đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; cán bộ, lãnh đạo chủ chốt của huyện; cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước

công tác, sinh sống trên địa bàn huyện (kể cả đương chức và nguyên chức); cán bộ lão thành cách mạng, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, người có công hoặc có đóng góp đặc biệt cho công tác xây dựng Đảng.

b) Đầu tư, mua sắm bổ sung, sửa chữa tài sản, trang thiết bị và phương tiện làm việc phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện ủy.

c) Hỗ trợ kinh phí đầu tư, mua sắm trang thiết bị và phương tiện làm việc phục vụ hoạt động của các cấp ủy cấp dưới.

d) Trợ cấp, hỗ trợ có tính chất phúc lợi đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan đảng của Huyện ủy và một số trường hợp đặc biệt.

e) Tạm ứng để giải quyết các nhiệm vụ chi phát sinh hoặc nhiệm vụ chi có yêu cầu riêng về tiến độ thời gian được đảm bảo từ ngân sách nhà nước nhưng chưa kịp bố trí và được hoàn trả khi bố trí.

g) Các khoản chi khác do Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy quyết định.

Điều 5: Trách nhiệm và quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng Huyện ủy

1. Thường trực Huyện ủy quyết định việc quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy, gồm:

a) Sử dụng Quỹ dự trữ chi đặc biệt phục vụ hoạt động của Đảng bộ huyện (bao gồm nhiệm vụ đối ngoại của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy); thực hiện một số chính sách đặc thù đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; cán bộ chủ chốt của tỉnh, cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước công tác, sinh sống trên địa bàn huyện (kể cả đương chức và nguyên chức); cán bộ Lão thành cách mạng, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, người có công hoặc có đóng góp đặc biệt cho công tác xây dựng Đảng.

b) Đầu tư, mua sắm bổ sung, sửa chữa trang thiết bị và phương tiện làm việc phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện ủy.

c) Hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức đảng trực thuộc từ nguồn thu Đảng phí theo Quyết định số 342-QĐ/TW ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị Khóa X về chế độ đảng phí.

d) Bổ sung chi hoạt động của Huyện ủy và các cơ quan Đảng ở địa phương từ nguồn thu Đảng phí theo Quyết định số 342-QĐ/TW ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị khóa X về chế độ đảng phí.

e) Trợ cấp, hỗ trợ có tính chất phúc lợi đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan đảng của Huyện ủy; tùy theo khả năng nguồn quỹ, đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định chi phúc lợi cho một số trường hợp đặc biệt.

2. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy quyết định việc quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy, gồm:

a) Tạm ứng để giải quyết các nhiệm vụ chi phát sinh hoặc nhiệm vụ chi có yêu cầu riêng về tiến độ thời gian được bảo đảm từ ngân sách nhà nước nhưng chưa kịp bố trí và được hoàn trả khi được bố trí.

b) Quyết định sử dụng Quỹ dự trữ của Huyện ủy gửi tại các ngân hàng thương mại nhằm bảo toàn, phát triển quỹ và đáp ứng kịp thời nhu cầu chi đột xuất của cấp ủy.

c) Các trường hợp đột xuất theo phân công, phân cấp.

3. Văn phòng Huyện ủy.

a) Văn phòng Huyện ủy là cơ quan tài chính đảng của Huyện ủy, thừa ủy quyền của cấp ủy trực tiếp quản lý Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy; tham mưu cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy trong việc quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy.

b) Xác định các khoản thu, chi và trực tiếp tổ chức thực hiện các khoản thu, chi theo quyết định của cấp có thẩm quyền, bảo đảm đúng quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước.

c) Cấp phát, quản lý việc sử dụng kinh phí từ Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy cấp cho các cơ quan, đơn vị theo các quyết định của cấp có thẩm quyền.

d) Ký kết các hợp đồng gửi tiền có kỳ hạn với các ngân hàng thương mại, các hợp đồng cho vay vốn đối với các doanh nghiệp sau khi có chủ trương, quyết định của cấp có thẩm quyền; ký các chứng từ thu, chi, các hồ sơ liên quan đến các giao dịch phát sinh từ Quỹ dự trữ.

e) Hàng năm tổng hợp tình hình thu, chi Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy để báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; cung cấp số liệu về tình hình Quỹ dự trữ ngân sách đảng Huyện ủy và theo yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền. Quyết định các nội dung theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

4. Các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan, đơn vị được tiếp nhận kinh phí từ Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, hạch toán, phản ánh đầy đủ, đúng nguyên tắc, chế độ trên hệ thống sổ kế toán và báo cáo quyết toán tài chính theo kỳ.

Điều 6. Công tác kế toán, chế độ báo cáo đối với Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy

1. Việc mở sổ kế toán để theo dõi và hạch toán kế toán đối với Quỹ trữ được thực hiện trên cùng hệ thống kế toán đơn vị dự toán cấp I (Văn phòng Huyện ủy).

2. Một số nghiệp vụ hạch toán chủ yếu thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định 2233-QĐ/VPTW, ngày 27/02/2018 của Văn phòng Trung ương Đảng về thực hiện chế độ kế toán đối với các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp của Đảng.

3. Hàng năm, trên cơ sở báo cáo của Văn phòng Huyện ủy, Ban Thường vụ

Huyện ủy báo cáo tình hình thu, chi Quỹ dự trữ cùng báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước tại hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ huyện.

4. Văn phòng Huyện ủy gửi báo cáo tình hình thu, chi Quỹ dự trữ cùng báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước về Văn phòng Tỉnh ủy để theo dõi và tổng hợp.

Điều 7. Kiểm tra, giám sát công tác quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy

1. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thực hiện kiểm tra việc quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy theo chương trình kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất.

2. Việc giám sát tình hình quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy được Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thực hiện theo chương trình, kế hoạch giám sát hàng năm.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; áp dụng thực hiện từ niên độ ngân sách năm 2023.

2. Các cấp ủy Đảng trực thuộc Huyện ủy căn cứ Quy định này ban hành quy định và tổ chức thực hiện quản lý, sử dụng quỹ dự trữ của của đơn vị mình cho phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có vướng mắc, phát sinh các đơn vị phản ánh bằng văn bản về Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy (qua Văn phòng Huyện ủy) xem xét, nghiên cứu, điều chỉnh./.

Nơi nhân:

- Văn phòng Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc,
- Các ban XD Đảng Huyện ủy,
- Các đ/c UV BTV Huyện ủy,
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Bùi Ánh Nguyệt